

SỐ 748

PHẬT THUYẾT HỘ TỊNH KINH

Hán dịch: Mất tên người dịch, trích lục nơi dịch phẩm đời Đông Tấn.

Một thuở nọ, Đức Phật cùng Tôn giả A-nan trên đường du hành gặp một cái ao lớn, từ Đông qua Tây dài bốn mươi dặm, từ Nam qua Bắc cũng dài bốn mươi dặm, sâu bốn mươi dặm, trong ao có trùng, hình dạng giống như con nòng nọc đen như mực.

Đức Phật hỏi Tôn giả A-nan:

–Ông biết loài trùng trong ao này chăng?

Tôn giả A-nan thưa:

–Dạ thưa, con không biết.

Đức Phật nói:

–Loài trùng nơi ao này vốn là những kẻ trong mười phương thế giới, ngày xưa cho chúng Tăng ăn đồ ăn bất tịnh, nên bị đọa sống nơi ao đầy những thứ như thối ô uế này, luôn ăn đồ uế tạp. Trong năm trăm đời thọ khổ như thế mới hết, sau đó trải qua năm trăm đời sinh vào loài chó đó, cũng luôn ăn đồ bất tịnh, tiếp đến là năm trăm đời làm heo cũng thường xuyên ăn đồ uế tạp, rồi cũng trải qua năm trăm đời đọa làm loài bọ hung ăn đồ dơ nhớp. Khi thoát khỏi những khổ nạn trên, được làm người thì sinh vào nhà bần cùng, áo không đủ che thân, ăn không đủ bữa, thường ăn cơm hẩm nát mà vẫn không no.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu các ông mà như vậy thì thọ nhận tội càng khổ, vô lượng vô biên! Hãy răn dạy các Tỳ-kheo trong thời mật pháp, sau này không thể không cẩn thận! Tất cả chúng Tăng, đối với những nơi chốn dừng trú có các thứ thức ăn bất tịnh, thì không được tìm đến ăn. Nếu muốn thức ăn thanh tịnh thì đúng như pháp, đắp y, ôm bát, khâu giữ oai nghi, lần lượt đến các nhà bạch y khát thực. Đó là Tỳ-kheo chân chánh, trừ bỏ tà mạng, nuôi mạng sống đúng pháp. Đức Phật không hề nói dối. Phước báo như bóng theo hình, như âm thanh vọng lại. Về thời xưa, có Tỳ-kheo mới chứng được quả A-la-hán, do thân có những nối kết từ tiền nghiệp nên bị bệnh kiết lỵ, vào ban đêm vị ấy lên nhà xí, thấy một Tỳ-kheo đang rên rỉ cạnh đấy. Vị A-la-hán hỏi Tỳ-kheo kia:

–Trước đây ông vốn là người tốt, sao lại bị đọa trong hàng quỷ đói phải rên rỉ như vậy?

Tỳ-kheo quỷ đói trả lời:

–Tôi bị đói khát đã lâu rồi, trải qua hơn năm trăm năm không hề thấy một giọt nước, định tới nhà xí để ăn thứ bất tịnh, nhưng có quỷ giữ nhà xí cầm gậy sắt đến đánh tôi không cho lại gần. Tôi nhớ lúc xưa vốn từng làm Tỳ-kheo. Khi giữ chức tri sự cho

Tăng chúng, đã tráo giấu thức ăn thanh tịnh, đem thức ăn bất tịnh cho chúng Tăng ăn, vì thế ngày nay phải chịu khổ báo này! Được gặp Tỳ-kheo, A-la-hán là bậc Thiện tri thức. Vị ấy đã vì Tỳ-kheo ngã quý này mà đốt hương chú nguyện, nhờ đó nên thoát khỏi kiếp quý đói, sinh lại làm người.

Đức Phật nói với các Tỳ-kheo:

–Các ông không thể không cẩn thận. Tất cả đều không được xúc chạm vào thức ăn thanh tịnh của chúng Tăng. Lời nói của Đức Phật không hề hư dối. Phước báo như bóng theo hình, như âm thanh vọng lại. Trải qua nơi mười tám địa ngục tội phước đã hiện rõ. Ngã quý này vốn từ trong loài người sinh ra, vì dùng tay không thanh tịnh xúc chạm vào đồ đựng thanh tịnh của chúng Tăng, dùng tay dơ chạm vào thức ăn sạch của các Sa-môn, đem thức ăn bất tịnh đổ lộn vào thức ăn thanh tịnh của các Sa-môn. Vì đem đồ ăn dơ cho chúng Tăng ăn, nên về sau trải qua năm trăm đời bị đọa làm ngã quý, luôn phải ăn các thứ ô uế nên muốn đến nhà xí để ăn phân dơ, bị quỷ giữ nhà xí cầm gậy sắt đánh không cho lại gần. Quý này thì ăn các thứ máu mủ, đờm dãi, mồ hôi, các loại hôi thối của những người sinh sản. Lại phải trải đủ năm trăm đời bị đọa làm chó, heo, bọ hung cũng thường ăn phân hôi bất tịnh, chịu khổ báo dữ dội như thế hàng trăm, ngàn kiếp không biết khi nào mới ra khỏi, khó mà giải thoát, sự thống khổ không thể nói hết. Do dùng tay bẩn chạm vào nam căn, hoặc nữ căn, rồi chạm vào đồ đựng sạch của Sa-môn, lại xúc chạm vào thức ăn sạch của Sa-môn, đem thức ăn bất tịnh ấy bỏ trong thức ăn sạch của các Sa-môn, hoặc đem đồ ăn bất tịnh cho chúng Tăng ăn, vì vậy mà phải nhận chịu các khổ báo như thế.

Mất thịt của tất cả mọi người thì không thể biết được tội phước. Từ nay trở về sau, muốn được phước đức, giúp đỡ chúng Tăng làm thức ăn, phải dùng tay sạch mới được cầm nắm các vật đựng sạch của chúng Tăng. Tay sạch vo gạo thì gạo mới sạch. Ai đem đồ ăn thanh tịnh cho chúng Tăng dùng thì người ấy được phước nhiều vô lượng. Từ nay về sau phải y theo đấy mà làm.

Mọi người nên nghe biết để phổ biến cho khắp cả. Tất cả hàng đàn-việt tổ chức pháp hội, trai giới cúng dường đều phải thích hợp. Giữ trai giới thì mới được ăn còn không thì không được ăn. Giữ trai giới một ngày thì cơm ăn ấy được phước báo về lương thực trong hơn sáu mươi vạn đời. Không giữ trai giới mà ăn thì sáu mươi đời bị đọa làm ngã quý. Vì sao? Vì của tín thí rất khó tiêu! Cho nên, thà nuốt hòn sắt nóng chứ không ăn cơm ấy. Nuốt hòn sắt nóng chỉ khổ trong chốc lát, còn ăn đồ ăn tín thí ấy thì chịu đại khổ muôn đời, như trong năm trăm vạn đời chịu khổ nơi loài quý đói.

Nếu có chỗ nào tổ chức trai giới, tất cả làm đúng như pháp thì không được lên lấy thức ăn dư đem về cho vợ con ăn. Nếu ăn thức ăn này hoặc kẹp giấu dưới nách thì về sau, trải qua năm trăm đời, luôn kẹp bánh xe sắt nóng vào dưới nách bên phải, rồi lại kẹp dưới nách bên trái. Tất cả thức ăn dùng để trai tăng không thể không cẩn thận. Mỗi một hạt gạo đều biến thành một hòn sắt nóng. Tất cả các bậc Hiền giả thiết bày trai hội để tạo phước, thức ăn mà nếm trước đều trở thành thức ăn dư. Nếu làm trai hội như vậy chỉ bằng đừng làm. Vì sao? Vì chư Thiên không hoan hỷ, quỷ thần không vui. Người nào nếm trước thức ăn cũng trải qua năm trăm đời đọa làm ngã quý. Từ nay về sau, muốn được phước thì nên đúng như pháp mà làm trai hội, như vậy mới được phước đức, chư Thiên hoan hỷ, trăm thần vui vẻ, trời, thần ủng hộ. Kinh không nói điều hư vọng, phước báo giống như hình với bóng, như âm thanh vọng lại.

